

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/HSST

Ngày: 18-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Bình

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Ngọc Tiến – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Tùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thị Xuân T – sinh năm: 1975 tại Hải Phòng; Giới tính: Nữ; HKTT và Trú tại: Số T, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh (đã chết); Chồng: Lê Văn H, có 03 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2012); Theo danh chỉ bản số: 139 lập ngày 12/4/2022 tại Công an quận Tây Hồ thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 12/4/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h15 ngày 05/04/2022, Nguyễn Thị Xuân T đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0395519681 của đối tượng Bình, hỏi mua ma túy gồm 07 viên “keo” và 02 chỉ “ke”, hẹn mang đến ngõ 124 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội, T đồng ý và báo giá tiền ma túy là

8.600.000đ (tám triệu sáu trăm ngàn đồng). Sau đó, T sử dụng mạng xã hội Zalo gọi điện cho một người bạn xã hội hỏi mua 07 viên ma túy “kẹo” và 02 chỉ “ke”, người này đồng ý và báo giá ma túy là 5.940.000đ (năm triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng). Khoảng 05 phút sau, T đi ra khu vực chân cầu Kim Đồng, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để lấy ma túy. Tại đây, T để tiền mua ma túy trong một túi nilon đen đặt ở chân cầu Kim Đồng và nhắn tin cho đối tượng bán ma túy rồi bỏ đi. Một lúc sau T quay lại thì thấy gói nilon đựng ma túy đã được đặt sẵn ở vị trí chân cầu Kim Đồng. Sau khi lấy được ma túy, T bắt taxi lên số 124 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội. Đến đầu ngõ 124 Thụy Khuê, T xuống xe taxi và sử dụng số điện thoại 0379840551 gọi điện cho Bình rồi tiếp tục đi bộ vào trong ngõ. Khi đến trước nhà số 2 ngõ 124 Thụy Khuê, T bị Tổ công tác Công an phường Thụy Khuê kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hành chính, T đã tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác 01 gói băng dính màu đen, bên trong có 01 túi nilon đựng 07 viên nén màu xanh và 04 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng T đang cầm trong bàn tay trái của mình và khai nhận là ma túy mang theo để bán cho khách kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản T giữ đồ vật, tài liệu và đưa T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Thụy Khuê để điều tra, giải quyết.

Vật chứng T giữ:

- + 01 gói băng dính đen bên trong có: 01 túi nilon chứa 07 viên nén màu xanh; 04 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- + 01 điện thoại di động Iphone màu vàng không kiểm tra IMEI (đã qua sử dụng);
- + 01 điện thoại di động Iphone màu bạc không kiểm tra IMEI (đã qua sử dụng);
- + 01 căn cước công dân số 031175002047 mang tên Nguyễn Thị Xuân T ;
- + 01 túi xách màu xanh (đã qua sử dụng);
- + 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền mặt.

Tại Kết luận giám định số 2369 ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ T ật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 07 viên nén màu xanh bên trong túi nilon là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 2,479 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilon là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 3,040 gam.

Đối với khối lượng ma túy, theo quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của BLHS 2015, tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy MDMA T giữ của T so sánh với mức tối thiểu của Khoản 2 Điều 251 BLHS là 49,58%; tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy Ketamine T giữ của T so sánh

với mức tối thiểu của Khoản 2 Điều 251 BLHS là 15,2%, tổng tỷ lệ phần trăm là 64,78%.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Xuân T khai do có mâu T ẩn từ trước với anh trai nên ban đầu T khai mua số ma túy trên của Phạm Thị Ngọc Lan (SN: 1962, trú tại: số 576 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, là chị dâu T). Sau đó, T thay đổi lời khai, T khai nhận số ma túy trên mua của một người bạn xã hội tại khu vực chân cầu Kim Đồng, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Mục đích T mang ma túy đến số 124 Thụy Khuê là để bán cho Bình, hưởng lợi số tiền 2.660.000đồng (hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). T khai liên lạc với đối tượng mua ma túy bằng tài khoản mạng xã hội Zalo, sau khi liên lạc T đã xóa toàn bộ nội dung tin nhắn, cuộc gọi.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại T giữ của T, kết quả phát hiện bên trong điện thoại di động Iphone màu vàng T sử dụng sim T ê bao số 0379840551 có tin nhắn với số T ê bao 0395519681 của đối tượng Bình, nội dung thể hiện việc thỏa T ận mua bán ma túy giữa T và Bình.

Đối với đối tượng bán ma túy, T khai quen biết trên mạng xã hội, không biết tên tuổi, địa chỉ. Các đối tượng chỉ sử dụng mạng xã hội Zalo để liên lạc nhưng sau đó T đã xóa toàn bộ tin nhắn và cuộc gọi, do vậy Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

Tiến hành xác minh đối tượng Bình, T khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết Bình sử dụng số điện thoại 0395519681. Cơ quan điều tra đã tiến hành T giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại trên, kết quả chủ đăng ký T ê bao là “Hộ kinh doanh Phạm Văn Dương”, địa chỉ: 35 Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không có người nào tên Phạm Văn Dương tại địa chỉ trên, do vậy không làm rõ được đối tượng mua ma túy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu bạc (đã qua sử dụng); 01 căn cước công dân số 031175002047 mang tên Nguyễn Thị Xuân T; 01 túi xách màu xanh (đã qua sử dụng); 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền mặt, bị can T khai là tài sản của mình.

Bản cáo trạng số: 106/CT-VKSTH ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Xuân T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo

tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Xuân T đã đủ cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân T từ 42 đến 48 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng:

Tịch T tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong dán kín có chữ ký của Nguyễn Thị Xuân T, giám định viên, cán bộ công an phường Thụy Khuê được đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT – Công an quận Tây Hồ bên trong có 01 gói băng dính đen chứa: 01 túi nilon có 07 viên nén màu xanh là ma túy MDMA và 04 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine.

Tịch T sung công: 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI trong máy do liên quan đến việc phạm tội.

Hoàn trả cho bị cáo:

+ 01 điện thoại di động Iphone màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI trong máy;

+ 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Xuân T ;

+ 01 túi xách màu xanh, đã qua sử dụng;

Đối với số tiền 2.000.000 đồng: Hoàn trả cho bị cáo phần còn lại sau khi đối trừ nghĩa vụ án phí.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với

quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20h ngày 05/4/2022, tại trước nhà số 2 ngõ 124 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị Xuân T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon đựng 07 viên nén màu xanh ma túy là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 2,479 gam và 04 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 3,040 gam, mục đích để đem bán cho khách T lợi bất chính thì bị tổ công tác Công an phường Thụy Khuê bắt quả tang. Do đó hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, T nhập ổn định nên không áp dụng.

[3] Về vật chứng:

Tịch T tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong dán kín có chữ ký của Nguyễn Thị Xuân T, giám định viên, cán bộ công an phường Thụy Khuê được đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT – Công an quận Tây Hồ bên trong có 01 gói băng dính đen chứa: 01 túi nilon có 07 viên nén màu xanh là ma túy MDMA và 04 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine.

Tịch T sung công: 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI trong máy do liên quan đến việc phạm tội.

Hoàn trả cho bị cáo:

+ 01 điện thoại di động Iphone màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI trong máy;

+ 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Xuân T ;

+ 01 túi xách màu xanh, đã qua sử dụng;

Đối với số tiền 2.000.000 đồng: Hoàn trả cho bị cáo phần còn lại sau khi đối trừ nghĩa vụ án phí.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị Xuân T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 12/4/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch T tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị Xuân T , giám định viên, cán bộ công an phường Thụy Khuê được đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT – Công an quận Tây Hồ bên trong có 01 gói băng dính đen chứa: 01 túi nilon có 07 viên nén màu xanh là ma túy MDMA và 04 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine.

Tịch T sung công: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI trong máy.

Hoàn trả cho bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI trong máy;

+ 01 (một) căn cước công dân số 931175002047 mang tên Nguyễn Thị Xuân T ;

+ 01 (một) túi xách màu xanh, đã qua sử dụng;

+ Số tiền 1.800.000 đồng (Là số tiền còn lại sau khi đã đối trừ 200.000 đồng tiền án phí HSST).

(Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2022).

Về án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diệp